TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2018/HSST
Ngày: 17 - 01- 2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Thành Viên

2. Bà Trần Thị Bích Thuận

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Tín

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh *tham gia phiên tòa:* Bà Lương Thị Ngọc Bích - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2018 tại Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên toà xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 261/2017/HSST ngày 21 tháng 12 năm 2017 đối với bị cáo:

Trần Tuấn H, giới tính: Nam, sinh năm 1986 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: 15 đường Đ, Phường H, quận B, Tp. Hồ Chí Minh; nơi cư trú: 4/3 đường S, phường L, quận T, Tp. Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: bảo vệ ; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông Trần Quang B (sinh năm 1956) nghề nghiệp: chạy xe ôm và bà Thái Thị Ngọc A (sinh năm 1957) nghề nghiệp : nội trợ; Hoàn cảnh gia đình: có vợ tên Nguyễn Mộng Thùy T, sinh năm 1986, có 01 con sinh năm 2015; Tiền sự: không; Tiền án: không; Bị cáo bị bắt và tạm giam ngày 18/9/2017 (Có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông Lâm Hiếu N, sinh năm 1995; trú tại: 4/26 đường N, Phường C, quận B, thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt)

2/ Ông Nguyễn Minh S, sinh năm 1995; trú tại: 4/6 đường L, Phường B, quận G, thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt)

Người làm chứng :

- Ông Trần Lê S, sinh năm 1983; trú tại : 6/16 đường H, Phường B, quận G, thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30’ ngày 18.9.2017, Đội Cảnh sát điều tra Tội phạm về Ma túy Công an quận Gò Vấp bắt quả tang Trần Tuấn H đang tàng trữ hai gói nylon chứa ma túy tổng hợp (hàng đá) tại trước nhà số 1/4 đường P, Phường B, quận G, TP. Hồ Chí Minh nên tiến hành lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang.

Tại Bản kết luận giám định số 1559/KLGĐ-H ngày 09 tháng 10 năm 2017 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an TP. Hồ Chí Minh kết luận:

Tinh thể không màu trong 02 gói nylon được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Trần Tuấn H và hình dấu Công an phường 5, quận Gò Vấp gửi đến giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 2,4892g (hai phẩy bốn tám chín hai gram), loại Methamphetamin

Vật chứng thu giữ:

+02 (hai) gói nylon bên trong có chứa tinh thể rắn không màu đã được niêm phong;

+ 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Nokia;

+ 01 (một) nỏ thủy tinh;

+ 01 (một) chiếc xe gắn máy biển số 59S2 – 624.58, qua xác minh do anh Hiếu N đứng tên chủ sở hữu. Tháng 12.2016 anh Nguyễn Minh S có mua chiếc xe gắn máy biển số 59S2–624.58 nhưng do không có hộ khẩu thường trú tại TP. Hồ Chí Minh nên nhờ anh N đứng tên đăng ký xe. Ngày 18.9.2017, anh Minh S cho Tuấn H mượn xe đi công việc, Tuấn H sử dụng xe đi mua ma túy để sử dụng anh Minh S không biết. Ngày 05.12.2017, Cơ quan điều tra đã trao trả chiếc xe trên cho anh Minh S.

Tại Cơ quan điều tra, Trần Tuấn H nhận tội và khai nhận: Khoảng 18 giờ ngày 18.9.2017, Trần Tuấn H đang làm bảo vệ tại trường Anh văn V, địa chỉ: số 15/23 đường K, Phường B, quận G thì có một người bạn tên A.H (không rõ lai lịch) đưa cho Tuấn H 1.500.000 đồng và nhờ Tuấn H mua ma túy tổng hợp và hứa cho Tuấn H một ít để sử dụng, Tuấn H đồng ý. Khoảng 19 giờ cùng ngày, Tuấn H mượn xe máy biển số 59S2 – 624.58 của anh Nguyễn Minh S (khi mượn xe Tuấn H nói với anh Minh S là đi công việc, anh Minh S không biết việc Tuấn H đi mua ma túy) để chạy tới nhà của (chưa xác định lai lịch) thuộc phường 5, Gò Vấp mua ma túy. Tuấn H gặp A . T và hỏi mua 1.500.000 đồng ma túy tổng hợp, sau khi mua ma túy xong Tuấn H xin A . T thêm 1 bịch nylon, rồi lấy một ít ma túy vừa mua được cho vào bịch nylon này để sử dụng. Tuấn H cất giấu 02 gói ma túy vào cà vạt màu xanh lá đậm đang đeo trên người và quay về chỗ làm. Khi đến trước nhà số 1/4 đường P, Phường B, quận G thì bị Đội Cảnh sát điều tra Tội phạm về ma túy Công an quận Gò Vấp kiểm tra và phát hiện trong cà vạt màu xanh của Tuấn H đang đeo trên người có hai gói ny lon chứa ma túy tổng hợp (hàng đá) nên tiến hành lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang.

Đối với người thanh niên tên A.T đã bán ma tuý cho Tuấn H, do không xác định được lai lịch nên không có cơ sở để xử lý, khi nào xác định được lai lịch sẽ xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số 09/Ctr-VKS, ngày 20/12/2017 của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp đã truy tố bị cáo Trần Tuấn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Tuấn H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như kết luận điều tra và cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp sau khi phân tích nội dung vụ án, những tính chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, các tình tiết định tội, định khung hình phạt, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì vẫn giữ nguyên quyết định truy

tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999; khoản 1 Điều 249, khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Xử phạt bị cáo Trần Tuấn H mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

- Miễn phạt bổ sung cho bị cáo

- Tịch thu tiêu hủy lượng ma túy thu giữ và 01 (một) nỏ thủy tinh.

- Trả lại cho bị cáo 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Nokia màu đen số simcard 0933916907 nhưng giao cho Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp tạm giữ để bảo đảm thi hành án

Qua ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, bị cáo nhất trí bản luận tội và không có ý kiến tranh luận gì, lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an quận Gò Vấp, Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Qúa trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

Lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với Biên bản phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, cùng với tang vật đã thu giữ, phù hợp với kết luận điều tra của cơ quan Công an quận Gò Vấp, với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp và với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại Bản kết luận giám định số 1559/KLGĐ-H ngày 09 tháng 10 năm 2017 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an TP. Hồ Chí Minh kết luận: *Tinh thể không màu trong 02 gói nylon được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Trần Tuấn H và hình dấu Công an phường 5, quận Gò Vấp gửi đến giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 2,4892g (hai phẩy bốn tám chín hai gram), loại Methamphetamin*

Từ những cơ sở trên, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở pháp lý để cho rằng hành vi của Trần Tuấn H đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt trừng trị được quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp đã truy tố.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội bởi lẽ ma túy là chất độc hại gây nghiện ảnh hưởng đến sức khỏe con người và ảnh hưởng đến sự phát triển cộng đồng xã hội, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến sự quản lý của Nhà nước về các chất ma túy và làm ảnh hưởng đến chính sách quản lý kinh tế, an ninh quốc gia gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo do lười lao động, thích hưởng thụ nên sớm đi vào con đường nghiện ngập. Mặt khác, Heroin làm người sử dụng tự hủy hoại bản thân mà còn ảnh hưởng đến kinh tế gia đình làm cho xã hội Tuấn H gánh chịu hậu quả to lớn do ma túy để lại, góp phần gia tăng các loại tội phạm khác làm lây lan căn bệnh truyền nhiễm nguy hiểm đối với người nghiện ma túy.

Mặc dù bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật bị pháp luật nghiêm cấm và nếu vi phạm sẽ bị trừng trị nghiêm khắc nhưng bị cáo vẫn ngang nhiên tàng trữ trái phép chất ma túy với khối lượng ma túy tương đối lớn là thể hiện ý thức bị cáo rất xem thường pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm tạo điều kiện cho bị cáo học tập cải tạo mà phấn đấu trở thành người tốt, sau này biết tôn trọng pháp luật đồng thời cũng nhằm răn đe và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

Thực hiện theo tinh thần của Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội; khoản 3 Điều 7 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Công văn số 04/TANDTC-PC ngày 09/01/2018 của Tòa án nhân dân Tối cao. Đối chiếu với điều luật của hai Bộ luật Hình sự năm 1999 và năm 2015 thì mức hình phạt của Bộ luật Hình sự năm 2015 có lợi cho bị cáo nên Hội đồng xét xử áp dụng Bộ luật Hình sự năm 2015 để xét xử và xem xét cho bị cáo khi lượng hình.

Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét cho bị cáo một số tình tiết: Tại cơ quan điều tra cũng như qua diễn biến phiên tòa hôm nay bị cáo đã thật thà khai báo, thành khẩn nhận tội, gia đình bị cáo thuộc thành phần lao động nghèo để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử xét tính chất vụ án và hoàn cảnh của bị cáo nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Đối với người thanh niên tên A.H nhờ bị cáo mua, tên A.T đã bán ma tuý cho Tuấn H do không xác định được lai lịch nên không có cơ sở để xử lý, khi nào xác định được lai lịch sẽ xử lý sau.

Về xử lý vật chứng:

- Tinh thể không màu trong 02 gói nylon được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Trần Tuấn H và hình dấu Công an phường 5, quận Gò Vấp gửi đến giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 2,4892g (hai phẩy bốn tám chín hai gram), loại Methamphetamin là ma túy tổng hợp Nhà nước cấm lưu hành; 01 (một) nỏ thủy tinh là công cụ bị cáo thực hiện hành vi phạm tội không có giá trị nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Nokia màu đen là tư vật của bị cáo không liên quan đến vụ án nên Hội đồng xét xử quyết định trả lại cho bị cáo nhưng giao cho Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

- 01 (một) chiếc xe gắn máy biển số 59S2 – 624.58, qua xác minh do anh Lâm Hiếu N đứng tên chủ sở hữu. Tháng 12.2016 anh Nguyễn Minh S có mua chiếc xe gắn máy biển số 59S2 – 624.58 nhưng do không có hộ khẩu thường trú tại TP. Hồ Chí Minh nên nhờ anh N đứng tên đăng ký xe. Ngày 18.9.2017, anh Minh S cho Tuấn H mượn xe đi công việc, Tuấn H sử dụng xe đi mua ma túy để sử dụng anh Minh S không biết. Cơ quan điều tra đã trao trả chiếc xe trên cho anh Minh S. Xét, việc trả lại tài sản trên là hợp lệ nên Hội đồng xét xử không đưa ra xem xét giải quyết lại.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Tuấn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy";

Áp dụng khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Điều 50, khoản 3 Điều 7 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội.

Xử phạt bị cáo Trần Tuấn H 02 (hai) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 18/9/2017

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và khỏan 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Tịch thu tiêu hủy 02 gói nylon tinh thể không màu được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Trần Tuấn H và hình dấu Công an phường 5, quận Gò Vấp gửi đến giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 2,4892g (hai phẩy bốn tám chín hai gram) loại Methamphetamin và 01 (một) nỏ thủy tinh.

- Trả lại cho bị cáo 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Nokia màu đen số simcard 0933916907 nhưng giao cho Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp tạm giữ để bảo đảm thi hành án (Theo phiếu nhập kho vật chứng số 645/PNK ngày 13/11/2017 của Công an quận Gò Vấp)

Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 ; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13, ngày 25/11/2015 của Quốc Hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tống đạt hợp lệ bản án.

Căn cứ Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự ;

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TPHCM;
- Chi cục thi hành án quận Gò Vấp;
- Công an quận Gò Vấp;
- Viện kiểm sát quận Gò Vấp;
- Người tham gia tố tụng;
- Bị cáo;
- PC27 công an TPHCM;
- THA hình sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Đã ký

Phạm Thị Hương